

BÀI: NGỮ ÂM – TRỌNG ÂM CỦA TỪ CÓ 2,3 ÂM TIẾT**STARTER UNIT****MÔN: TIẾNG ANH – FRIENDS PLUS - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Tổng hợp lý thuyết Ngữ âm: Trọng âm từ có 2,3 âm tiết Starter Unit Tiếng Anh 6 Friends plus****1. Trọng âm là gì?**

- Trọng âm chính là âm tiết được nhấn rõ nhất trong từ (cao hơn, to hơn, hoặc dài hơn, hoặc kết hợp). Mỗi từ chỉ có 1 trọng âm chính, các âm tiết còn lại được làm mờ đi, nhỏ hơn, ngắn hơn.

Ví dụ: Từ *necessary* có trọng âm chính rơi vào âm tiết số 1: NE- cess- a- ry / 'nesə ,seri/

Từ *necessity* (sự cần thiết) có trọng âm rơi vào âm tiết số 2: ne-CESS-i-ty /nə'sesəti/

- Khi tra từ điển, trọng âm chính của từ được biểu hiện bằng dấu ' được đặt ở phía trước âm tiết được nhấn, ví dụ, với từ “necessary”, trọng âm chính rơi vào âm tiết đầu tiên, dấu ' được đặt ở trước trọng âm chính /'ne/.

2. Trọng âm từ có 2 âm tiết

Quy tắc chung nhấn trọng âm của từ có hai âm tiết.

- Nếu từ đó là danh từ hoặc tính từ: Nhấn trọng âm vào âm tiết thứ nhất.

Ví dụ: BEtter, SISter, CIRcle, PERson, EARly, HAPpy, SERvice.

- Nếu từ đó là động từ: Nhấn trọng âm vào âm tiết thứ 2.

Ví dụ: inVEST, colLECT, conNECT.

3. Trọng âm từ có 3 âm tiết

Quy tắc nhấn trọng âm đối với những từ có 3 âm tiết

a. Đối với động từ và tính từ

- **Trọng âm rơi vào âm tiết cuối khi:**

+ Âm tiết cuối có nguyên âm đôi.

Ví dụ: entertain/entə'teɪn/; volunteer / ,vɔ:lən'tɪr/

+ Âm tiết cuối có nguyên âm dài.

Ví dụ: introduce / ,ɪntrə'dju:s/

+ Âm tiết cuối kết thúc bằng nhiều hơn một phụ âm.

Ví dụ: correspond/ ,kɒrə'spɒnd/; comprehend/ ,kɒmpri'hend/

- **Trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai khi:** Âm tiết cuối có 1 nguyên âm ngắn và kết thúc bằng một phụ âm.

Ví dụ: establish/ɪ'stæblɪʃ/; exhibit/ɪg'zɪbɪt/

- **Trọng âm rơi vào âm tiết đầu khi:** Âm tiết đầu và âm tiết giữa có nguyên âm ngắn.

Ví dụ: similar/'simələ/

- **Lưu ý:** Những từ tận cùng đuôi -ate, -ise; -ice thì trọng âm rơi vào âm tiết đầu.

b. Đối với danh từ

- **Trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai khi:**

+ Âm tiết cuối có nguyên âm ngắn mà âm tiết thứ hai có nguyên âm đôi hoặc nguyên âm dài.

Ví dụ: pagoda/pə'gəudə/; banana/bə'nɑ:nə/

+ Âm tiết cuối có nguyên âm /əʊ/ mà âm tiết thứ hai có nguyên âm đôi hoặc nguyên âm dài.

Ex: potato/pə'teɪtəʊ/; kimono/ki'məʊnəʊ/

- **Trọng âm rơi vào âm tiết đầu khi:** Âm tiết thứ hai và âm tiết cuối có một nguyên âm ngắn.

Ví dụ: family /'fæmili/; cinema/'sɪnəmə/